TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L.Đ** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **154**/2017/QĐST-HNGĐ	*L.Đ, ngày 11 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 236/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Thương T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: tổ 46/16 ô 4, khu phố H, thị trấn L, huyện L.Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 33/6 khu phố H, thị trấn L, huyện L.Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 236/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Võ Thương T và bà Nguyễn Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Thương T và bà Nguyễn Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ H được quyền trực tiếp nuôi con chung là Võ Thị Tuyết N, sinh ngày 17/8/2010. Ông Võ Thương T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng một tháng) kể từ tháng 09/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi; Ông T được quyền thăm nom con, không ai

được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Võ Thương T và bà Nguyễn Thị Mỹ H thỏa thuận ông T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí DSST và150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004877 ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.Đ. Ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án , quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận t hi hành án, quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành the o qui định tại các Điều 6, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H. LĐ;
- Chi cục THADS H. LĐ;
- UBND thị trấn L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L.Đ
THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Phan Thu Phương